

Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ

*Yên Khánh, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 97/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc: "Ly hôn" giữa:

**- Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Vân K - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Chợ X, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

**- Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn C - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 1, Nam C, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Thị Vân K và anh Nguyễn Văn C.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung(riêng):** Chị Vũ Thị Vân K và anh Nguyễn Văn C chưa có con chung, về con riêng chị Vũ Thị Vân K và anh Nguyễn Văn C không ai có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.2. Về tài sản chung (riêng), công nợ và đất nông nghiệp:** Chị Vũ Thị Vân K và anh Nguyễn Văn C không có tài sản chung, về tài sản riêng và công nợ không có, còn về đất nông nghiệp định xuất của ai người đó canh tác, do vậy chị Vũ Thị Vân K và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí:** Chị Vũ Thị Vân K nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/0002263 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Vũ Thị Vân K số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng chị đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh.
- UBND xã Khánh C.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Nhật Trung**